

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2025/HNGĐ-ST
Ngày : 29/5/2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh;

2/ Bà Cao Thị Kim Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 161/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025, về việc “Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32a/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/5/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21/5/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ L – Sinh năm 1996 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn PĐiền, xã HPhú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Từ Long Kh – Sinh năm 1990 (vắng mặt, không có lý do).

Địa chỉ: Thôn PLập, xã HPhú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/4/2025, bản khai của nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L khai:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Từ Long Kh cưới nhau vào khoảng năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 07/10/2016. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện tìm hiểu

trong thời gian 04 năm. Sau khi cưới vợ chồng bà sống ở xã Hàm Phú. Vợ chồng sống hạnh phúc từ khi cưới đến khoảng năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, ông Khánh sử dụng ma túy, không quan tâm vợ con, không lo làm nuôi vợ con. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng năm 2023 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Từ Long Kh.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Trần Nguyên Gia H – Sinh ngày 13/10/2013; Từ Nguyên Gia K – Sinh ngày 17/11/2018 và Từ Nguyên Gia H – Sinh ngày 24/3/2021. Hiện nay các con chung đang ở với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng các con chung. Bà không yêu cầu ông Từ Long Kh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra, do ông Từ Long Kh vắng mặt nên bà yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông **Từ Long Kh** đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Phú Lập, xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L mặt tại phiên tòa, đã có Đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt đề **ngày 06/5/2025**. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Từ Long Kh đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Từ Long Kh tổ chức lễ cưới vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 07/10/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Bà Trần Thị Mỹ L cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, ông Kh sử dụng ma túy, không quan tâm vợ con, không lo làm nuôi vợ con. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng năm 2023 cho đến nay. Nay, bà Trần Thị Mỹ L xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và bà yêu cầu xin được ly hôn với ông Từ Long Kh.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Từ Long Kh nhưng ông Từ Long Kh cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Mỹ L và ông Từ Long Kh thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Trần Thị Mỹ L là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Từ Long Kh có 03 con chung tên Trần Nguyên Gia H – Sinh ngày 13/10/2013; Từ Nguyên Gia K – Sinh ngày 17/11/2018 và Từ Nguyên Gia H – Sinh ngày 24/3/2021.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại bản khai, bà Trần Thị Mỹ L yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung tên Trần Nguyên Gia H – Sinh ngày 13/10/2013; Từ Nguyên Gia K – Sinh ngày 17/11/2018 và Từ Nguyên Gia H – Sinh ngày 24/3/2021, không yêu cầu ông Từ Long Kh cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Trần Thị Mỹ L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi vợ chồng bà Trần Thị Mỹ L, ông Từ Long Kh không còn ở chung với nhau cho đến nay, các con chung tên Trần Nguyên Gia H, Từ Nguyên Gia K và Từ Nguyên Gia H ở với bà Trần Thị Mỹ L do bà Trần Thị Mỹ L chăm sóc, giáo dục và con chung tên Trần Nguyên Gia H có nguyện vọng ở với bà Trần Thị Mỹ L; ông Từ Long Kh không đến Tòa để nêu ý kiến. Vì vậy, giao các con chung tên Trần Nguyên

Gia H, Từ Nguyên Gia K và Từ Nguyên Gia H cho bà Trần Thị Mỹ L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Mỹ L không yêu cầu ông Từ Long Kh cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Từ Long Kh không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ L.

Bà Trần Thị Mỹ L được ly hôn với ông Từ Long Kh.

2. *Về con chung*:

Bà Trần Thị Mỹ L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Trần Nguyên Gia H – Sinh ngày 13/10/2013; Từ Nguyên Gia K – Sinh ngày 17/11/2018 và Từ Nguyên Gia H – Sinh ngày 24/3/2021.

Bà Trần Thị Mỹ L không yêu cầu ông Từ Long Kh cấp dưỡng nuôi con.

Ông Từ Long Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*:

Bà Trần Thị Mỹ L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Trần Thị Mỹ L đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003221 ngày 23/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Ông Từ Long Kh không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- **UBND nơi đăng ký kết hôn;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn